

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 18-9-2020

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Hậu.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà: Nguyễn Thị Thanh.

- Bà: Nguyễn Thị Anh Thư.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Quốc Trọng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Võ Hồng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 289/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2020 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2020/QĐXX- HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phan Thị Diễm V, sinh năm: 1995.

- *Bị đơn:* Anh Mai Hữu Phan H, sinh năm: 1989.

Đều đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Vinh P, xã Đức L, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

Thường trú tại: N1.2 Lô 25 Phú Gia 2, khu đô thị An Phú S, phường Nghĩa C, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 01/6/2020, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Phan Thị Diễm V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Mai Hữu Phan H có tìm hiểu và tự nguyện đi đến hôn nhân, đã đăng ký và được Ủy ban nhân dân xã Đức L, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 39/2017 ngày 24/4/2017, vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì mâu thuẫn phát sinh. Nguyên nhân do anh H có hành vi bạo lực với chị mỗi khi cãi vã, chị và anh H sống cùng trong một ngôi nhà nhưng phần ai nấy sống, chị cố gắng nhẫn nhịn; cha, mẹ và hai bên gia đình có nhắc nhở, hoà giải nhiều lần nhưng

mâu thuẫn giữa vợ chồng vẫn không thể hàn gắn được. Nhận thấy mâu thuẫn đã quá trầm trọng nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Mai Hữu Phan H.

Về con: Vợ chồng có 01 con chung tên Mai Hữu Bảo Đ, sinh ngày 14/01/2018. Hiện nay đang sống cùng với chị và anh H tại số nhà N1.2 Lô 25 Phú Gia 2, khu đô thị An Phú S, phường Nghĩa C, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi con vì từ khi Đ được sinh ra chị là người chăm sóc, nuôi dưỡng. Bản thân chị có công việc ổn định, thu nhập ổn định trung bình 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng)/tháng, luôn sắp xếp thời gian để chăm sóc, đưa đón con đi học hàng ngày, Mai Hữu Bảo Đ rất cần sự trông nom, chăm sóc, bảo bọc từ người mẹ. Được nuôi con chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

** Tại bản tự khai ngày 18/6/2020, ngày 15/7/2020, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn anh Mai Hữu Phan H trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh đồng ý với nội dung trình bày của chị Phan Thị Diễm V về quá trình tìm hiểu yêu thương và kết hôn của vợ chồng. Trong quá trình chung sống vợ chồng luôn phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm; tuy sống chung cùng nhà nhưng phần ai nấy sống, không quan tâm đến nhau; nay chị V xin ly hôn, anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, anh đồng ý ly hôn với chị V.

Về con: Anh và chị Phan Thị Diễm V có 01 con chung tên Mai Hữu Bảo Đ, sinh ngày 14/01/2018; hiện nay con đang sống cùng với anh và chị V. Chị V không đủ điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng con. Anh có việc làm ổn định, thu nhập ổn định, trung bình 10.000.000 đồng/tháng và có điều kiện chăm sóc cháu Đăng tốt hơn, vì vậy anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con Mai Hữu Bảo Đ, không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Thẩm phán xác định quan hệ tranh chấp và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi là đúng theo quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị V và ghi nhận sự thỏa thuận ly hôn của anh H; giao con chung cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Hoàng không phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung: Chị V và anh H tự thỏa thuận không yêu cầu nên không xem xét;

về nợ chung: Chị V và anh H trình bày không có nên không xem xét; Về án phí chị V phải chịu theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Phan Thị Diễm V khởi kiện xin ly hôn anh Mai Hữu Phan H tại Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi là nơi anh H đăng ký hộ khẩu thường trú, Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức thụ lý vụ án, trong quá trình giải quyết anh H trình bày và chứng minh anh đang sinh sống, làm việc tại số nhà N1.2 Lô 25 Phú Gia 2, khu đô thị An Phú S, phường Nghĩa C, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi và yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức chuyển vụ án đến Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi giải quyết theo thẩm quyền. Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức chuyển vụ án. Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Xác định quan hệ tranh chấp “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Diễm V và anh Mai Hữu Phan H tự nguyện đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Đức L, huyện Mộ Đức cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 39/2017 ngày 24-4-2017 nên quan hệ hôn nhân giữa chị V và anh H là hợp pháp. Quá trình chung sống mâu thuẫn vợ chồng phát sinh, do tính tình không hợp, quan điểm sống trái ngược dẫn đến bất đồng quan điểm, chị V yêu cầu được ly hôn với anh H, anh H đồng ý ly hôn với chị V; Xét thấy cuộc sống không thể hòa hợp, mâu thuẫn vợ chồng không thể khắc phục mà ngày càng trầm trọng và gay gắt, chị V xin ly hôn, anh H đồng ý ly hôn, việc thỏa thuận ly hôn giữa chị V và anh H là hoàn toàn tự nguyện đúng luật, không trái đạo đức xã hội. Hội đồng xét xử ghi nhận sự thuận tình ly hôn của chị Phan Thị Diễm V và anh Mai Hữu Phan H.

[2.2] Về con chung: Chị Phan Thị Diễm V và anh Mai Hữu Phan H có 01 (một) con chung là cháu Mai Hữu Bảo Đ, sinh ngày 14-01-2018. Chị V và anh H đều yêu cầu được trực tiếp nuôi con và chứng minh đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Hiện nay cháu Đ dưới 36 tháng tuổi, với con dưới 36 tháng tuổi rất cần sự chăm sóc của người mẹ, để đảm bảo cho sự phát triển tốt nhất cho con dưới 36 tháng tuổi Luật hôn nhân và gia đình đã quy định tại khoản 3 Điều 81 “*Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con*”. Xét chị V và anh H đều có đủ điều kiện để trực tiếp nuôi con nhưng không thỏa thuận được về người trực tiếp nuôi con, để đảm bảo cho sự phát triển tốt nhất của con, căn cứ khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia

đình Hội đồng xét xử xét thấy cần phải giao con Mai Hữu Bảo Đ cho chị Phan Thị Diễm V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; về cấp dưỡng nuôi con, chị V không yêu cầu, anh H không tự nguyện cấp dưỡng nên anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Chị Phan Thị Diễm V và anh Mai Hữu Phan H không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung và điều trình bày không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, khoản 4 Điều 147, Điều 235, Điều 266, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự thỏa thuận ly hôn giữa chị Phan Thị Diễm V và anh Mai Hữu Phan H.

2. Về con chung: Giao con Mai Hữu Bảo Đ, sinh ngày 14-01-2018 cho mẹ Phan Thị Diễm V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Cha Mai Hữu Phan H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha Mai Hữu Phan H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Anh H và chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

4. Về nợ chung: Anh H và chị V trình bày không có nên không xét.

5. Về án phí: Chị Phan Thị Diễm V phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị Phan Thị Diễm V đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0002642 ngày 10-6-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Phan Thị Diễm V và anh Mai Hữu Phan H có

quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP. Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi;
- UBND xã Đức L, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Hậu